

Lịch Sử Ẩn Kín của Câu Bốn Mười – Số Tám

Núi

Jeff Pippenger

2026-04-05

Núi Hóa Hình đối với Phi-e-rơ đã diễn ra giữa Panium và thập tự giá; và theo một tuyến khác, Phi-e-rơ ở giữa phép báp-têm của Đấng Christ vào lúc khởi đầu chức vụ của Ngài và thời điểm ngay sau cuộc khai hoàn tiến vào thành ở phần kết thúc chức vụ của Ngài. Ba mốc đường ấy—phép báp-têm, ngọn núi, và phần kết thúc của cuộc khai hoàn tiến vào thành—được đánh dấu bởi ba lần Đức Chúa Cha từ trời phán. Lần thứ ba trong Giăng 12 là khi những người Hy Lạp đang tìm kiếm Đức Chúa Jêsus. Phép báp-têm là 9/11; ngọn núi nằm trong lịch sử từ Panium cho đến luật Chủ nhật của câu mười sáu. Đối với Phi-e-rơ, đó là Panium, rồi đến ngọn núi cho đến phần kết thúc của cuộc khai hoàn tiến vào thành, là lúc ngay trước khi Đấng Christ sẽ được tôn vinh lần thứ hai.

Hiện nay tâm hồn Ta bối rối; và Ta sẽ nói gì? Lạy Cha, xin cứu con khỏi giờ này: nhưng chính vì lẽ này mà con đã đến giờ này. Lạy Cha, xin làm vinh hiển danh Cha. Bây giờ có tiếng từ trời phán rằng: Ta đã làm vinh hiển danh ấy, và sẽ còn làm vinh hiển nữa. Vậy, đám dân đứng đó nghe tiếng ấy thì nói rằng có tiếng sấm; kẻ khác lại nói: Có thiên sứ nói với Ngài. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Tiếng ấy đến không phải vì Ta, nhưng vì các ngươi. Hiện nay là sự phán xét thế gian này: hiện nay vua chúa của thế gian này sẽ bị đuổi ra ngoài. Còn Ta, khi Ta được cất lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người đến cùng Ta. Ngài phán điều đó để chỉ về Ngài sẽ phải chịu chết cách nào. Giăng 12:27–33.

Dòng được khuôn định bởi Lê-vi ký hai mươi ba và mùa Ngũ Tuần có một mốc mở đầu gồm ba bước, tiếp theo là năm ngày, và một mốc kết thúc với những đặc điểm giống hệt như vậy. Giữa các mốc ấy, ba mươi ngày tượng trưng cho thời kỳ của các thầy tế lễ, chấm dứt tại lễ thổi kèn. Lễ thổi kèn, sự thăng thiên của Đấng Christ sau bốn mươi ngày đích thân dạy dỗ các môn đồ của Ngài mặt đối mặt sau sự phục sinh của Ngài, và ngày lễ chuộc tội tượng trưng cho ba bước của phần kết thúc của dòng trong Lê-vi ký hai mươi ba. Ba bước ấy được tiếp nối bởi năm ngày hướng đến cả lễ Ngũ Tuần lẫn lễ Lều Tạm. Lần thứ ba Đức Chúa Cha phán từ trời là ngay trước khi những người Hy Lạp, tượng trưng cho những người được gọi ra khỏi Ba-by-lôn vào luật Chủ nhật, đang tìm cách được yết kiến Đức Chúa Jêsus. Ngay trước luật Chủ nhật, Đức Chúa Jêsus xác định việc giương cao ngọn cờ tại thập tự giá. Trái đất đã được soi sáng bởi sự vinh hiển của Ngài vào 9/11, và một lần nữa được soi sáng vào luật Chủ nhật.

Caesarea Philippi, tức Panium, là giờ thứ ba; và Caesarea Maritima là giờ thứ chín của thập tự giá, khi tiếng gọi ra khỏi Babylon được cất lên. Trước thập tự giá, trong khi còn ở trong lịch sử tiên tri của Panium, Phi-e-rơ ở trên núi, nhưng vẫn còn trước lúc kết thúc sự vào thành khai hoàn. Panium kéo dài cho đến thập tự giá của câu mười sáu. Phi-e-rơ tại Panium là ngay trước lịch sử ba bước của lễ thổi kèn, thăng thiên và chuộc tội trong Lê-vi Ký 23. Phi-e-rơ đang ở trong ba mươi ngày chỉ dẫn đặc biệt dành cho thầy tế lễ.

Si-môn trở thành Phi-e-rơ tại Panium, và có một bước tại núi trước cuộc khai hoàn tiến vào thành. Cuộc khai hoàn tiến vào thành minh họa ẩn dụ về mười trình nữ. Chỉ có năm người được vào trong tiệc cưới, và năm ngày giữa mốc đường ba mặt và Lễ Ngũ Tuần là sự khởi đầu của cuộc khai hoàn tiến vào thành. Nó bắt đầu tại Lễ Thối Kèn, nhưng mốc đường ấy bao gồm một sự kết hợp của ba mốc đường. Với tư cách là một mốc đường đơn lẻ, chúng xác định cuộc tấn công vào Nashville với Lễ Thối Kèn. Sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm khi ấy vừa mới được xác nhận, và đoàn rước của năm trình nữ khôn ngoan bắt đầu tiến trình dẫn đến sự chết, sự chôn và sự phục sinh của thập tự giá, tức là luật Chủ nhật.

Phi-e-rơ đang ở Panium khi ông sửa lại lời tiên báo về những quả cầu lửa của Nashville, và trước khi kỳ lễ thối kèn được vang lên vào lúc sự ứng nghiệm của lời tiên báo xảy đến. Theo sự tất yếu mang tính tiên tri, trước hết ông phải lên núi, vì ngọn núi đi trước cuộc tiến vào khai hoàn. Trước khi Áp-ra-ham lên núi, tên ông đã được đổi, và tên của Phi-e-rơ đã được đổi tại Panium, trước khi ông lên núi. Ngọn núi là phép thử của Phi-e-rơ trước khi lời tiên báo về những quả cầu lửa của Nashville được ứng nghiệm. Sự ứng nghiệm ấy là phép thử thứ ba và là phép thử quyết định, nơi bản tính được biểu lộ hoặc là niềm vui hoặc là sự hổ thẹn.

Dòng năm 457 TCN kết thúc giữa Raphia và Panium; giao ước của chương mười bảy trong Sáng-thế Ký tương ứng với Raphia, còn giao ước của chương mười sáu trong Ma-thi-ơ đoạn mười sáu tương ứng với Panium. Từ Panium, Phi-e-rơ đi lên núi, cũng như Áp-ra-ham đã đi đến nơi dâng Y-sác làm của lễ. Núi trong đường tuyến của Phi-e-rơ tương ứng với núi trong thời của Áp-ra-ham.

Dấu mốc của Abraham gồm ba ngày. Trong cuộc khai hoàn tiến vào thành, hai môn đồ được sai đi đem một con lừa về để chở Đấng Christ; và trong tuyến của Abraham, hành trình ba ngày của ông bắt đầu bằng việc ông chọn hai đày tớ và một con lừa để chở củi cho lễ dâng Isaac. Hành trình tám ngày—hay sáu ngày—của Phi-e-rơ lên núi là ba ngày đối với Abraham. Phi-e-rơ tại Panium ở trước ngọn núi và trước việc tháo lừa, là điều mở đầu cho cuộc tiến vào Giê-ru-sa-lem, tức là nơi ba ngày của Abraham bắt đầu. Trong cuộc khai hoàn tiến vào thành, Đấng Christ đã dừng lại trên Núi Ô-li-ve và khóc thương Giê-ru-sa-lem, nhờ đó đánh dấu sự kết thúc của mối quan hệ giao ước giữa Đức Chúa Trời và Y-sơ-ra-ên cổ xưa theo nghĩa đen. Núi của Phi-e-rơ ở trước cuộc khai hoàn tiến vào thành; núi của Đấng Christ ở trong cuộc khai hoàn tiến vào thành; còn núi của Abraham ở tại phần kết của cuộc tiến vào thành.

Năm 2026 là kỳ bầu cử giữa nhiệm kỳ, khi năm thứ hai trăm năm mươi của vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh kỷ niệm triều đại vinh hiển của nó. Sự kỷ niệm ấy, với tư cách là một điểm giữa có tính chất tiên tri, tương ứng với Antiochus Đại Đế vào năm 207 TCN, là điểm giữa giữa Raphia và Panium, vốn đánh dấu sự kết thúc của hai trăm năm mươi năm tính từ năm 457 TCN.

Khi xem xét bốn tuyến gồm các chương từ chương mười một cho đến chương hai mươi hai đã được mở ra cho đến nay, (có lẽ còn có những ví dụ khác), giờ đây chúng ta xét đến các chương ấy trong Nguyên Vọng Muôn Đời. Chương mười một là Phép Báp-têm, và chương hai mươi hai là Sự Giam Cầm và Cái Chết của Giăng. Giăng ở nơi điểm khởi đầu và điểm kết thúc, còn chương mười

bảy, chương ở giữa, là Ni-cô-đem.

“Ni-cô-đem đã đến cùng Chúa, tưởng rằng mình sẽ bước vào một cuộc thảo luận với Ngài, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã phơi bày những nguyên tắc nền tảng của lẽ thật. Ngài phán với Ni-cô-đem: Điều người cần không phải trước hết là tri thức lý thuyết, mà là sự tái sinh thuộc linh. Điều người cần không phải là sự tò mò được thỏa mãn, mà là một tấm lòng mới. Người phải nhận lãnh một sự sống mới từ trên cao trước khi có thể lĩnh hội những điều thuộc về thiên thượng. Cho đến khi sự thay đổi này xảy ra, đổi mới mọi sự, thì việc người bàn luận với Ta về thẩm quyền của Ta hay về sứ mạng của Ta cũng sẽ chẳng đem lại cho người ích lợi cứu rỗi nào.”

“Ni-cô-đem đã nghe sự rao giảng của Giảng Báp-tít về sự ăn năn và phép báp-têm, và về việc chỉ cho dân chúng biết Đấng sẽ làm phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Chính ông đã cảm thấy rằng giữa người Do Thái đang thiếu sự thiêng liêng, rằng, trong một mức độ lớn, họ bị chi phối bởi tính cố chấp và tham vọng thế tục. Ông đã hy vọng sẽ có một tình trạng tốt đẹp hơn khi Đấng Mê-si đến. Tuy nhiên, sự điệp dò xét lòng người của Giảng Báp-tít đã không khiến nơi ông nảy sinh sự nhận biết về tội lỗi. Ông là một người Pha-ri-si nghiêm khắc, và lấy làm hãnh diện về các việc lành của mình. Ông được nhiều người quý trọng vì lòng nhân từ và sự rộng rãi trong việc nâng đỡ công việc phụng sự tại đền thờ, và ông cảm thấy yên tâm về ân huệ của Đức Chúa Trời. Ông bàng hoàng trước ý nghĩ về một vương quốc quá thanh sạch đến nỗi trong tình trạng hiện tại mình không thể thấy được.” *The Desire of Ages*, 171.

Điểm giữa của quyển **The Desire of Ages** được tìm thấy trong hàng ngũ của Nicodemus, người tiêu biểu cho tiếng gọi cuối cùng dành cho phong trào Cơ Đốc Phục Lâm trong đường lối của việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Ông tiêu biểu cho một hạng người đã nghe sứ điệp của đấng dọn đường cho Đấng Christ, nhưng không nhận biết tình trạng Laodicea của mình.

“Trong cuộc phỏng vấn với Nicôđem, Đức Chúa Giê-su đã khai mở chương trình cứu rỗi và sứ mạng của Ngài đối với thế gian. Trong không một bài giảng nào về sau của Ngài, Ngài lại trình bày đầy đủ đến thế, từng bước một, công việc cần phải được thực hiện trong lòng của tất cả những ai sẽ thừa hưởng vương quốc thiên đàng. Ngay từ lúc khởi đầu chức vụ của Ngài, Ngài đã mở bày lẽ thật cho một thành viên của Tòa Công luận, cho một tâm trí có khả năng tiếp nhận nhất, và cho một người được chỉ định làm thầy dạy dân chúng. Nhưng các nhà lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên đã không chào đón ánh sáng. Nicôđem đã giấu lẽ thật trong lòng mình, và trong ba năm hầu như không có kết quả rõ rệt nào.” *Nguyện Ước Thời Đại*, 176.

Sứ điệp của Giảng và phép báp-têm của ông dành cho Đấng Christ tượng trưng cho sứ điệp của vị thiên sứ thứ nhất về việc kính sợ Đức Chúa Trời. Sứ điệp của Giảng là sứ điệp Laodicea về sự xưng công bình bởi đức tin, và sứ điệp ấy đã được ban quyền năng tại phép báp-têm của Đấng Christ, cũng như sứ điệp của Jones và Waggoner là sứ điệp gửi cho Laodicea vào năm 1888. Phép báp-têm của Đấng Christ và năm 1888 là hình bóng báo trước sự xuất hiện của sứ điệp dành cho Laodicea vào ngày 11/9, là thời điểm chấm dứt tại điểm giữa Raphia và Panium.

Ni-cô-đem có nghĩa là “chiến thắng của dân sự,” và sự xưng công bình bởi đức tin là sứ điệp đóng ấn đã đến cùng với sứ điệp của Giảng, được ban quyền năng tại phép báp-têm và được xác định qua cuộc gặp gỡ lúc nửa đêm của Ni-cô-đem với Đấng Christ. Chương hai mươi hai mô tả cái chết

của Giăng, tạo nên nơi các môn đồ ông sự nhận biết về cờ hiệu sẽ được giương lên và kéo mọi người đến cùng chính Ngài. Phép báp-têm vừa là 9/11 vừa là ngày 18 tháng 7 năm 2020 cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, vì phép báp-têm minh họa sự chết (2020), sự chôn (ba ngày rưỡi) và sự phục sinh (31 tháng 12 năm 2023). Kế đó là cuộc gặp gỡ lúc nửa đêm, nơi chiến thắng của dân sự được minh họa như là sự được sinh lại, từ sự mù lòa của Laodicea đến khai tượng hai-mươi hai-mươi của một người Philadelphian. Rồi những công việc của Đấng Christ được trình bày như sự giương cao cờ hiệu.

Đối với Áp-ra-ham, các công việc của Đấng Christ trong tuyến của Giăng tương ứng với sự dâng Y-sác. Đối với Phi-e-rơ, tuyến ấy chấm dứt tại Sê-sa-rê bên bờ biển, Sê-sa-rê Ma-ri-ti-ma, vào giờ thứ chín, nơi thập tự giá kêu gọi mọi người đến với chiến thắng của sự xưng công bình bởi đức tin, tức là sứ điệp của thiên sứ thứ ba. Sứ điệp của thiên sứ thứ ba là sứ điệp của tai vạ thứ ba của Hội giáo, đã đến vào ngày 11/9 trong cuộc gặp gỡ đầu tiên của Ba-la-am với con lừa của Hội giáo, rồi là sự nhân đôi các đòn đánh chống lại xứ vinh hiển theo nghĩa đen vào ngày 7 tháng 10 năm 2023, và sau đó là đòn đánh thứ hai tại Nashville khi Ba-la-am điều khiển con lừa của Hội giáo đi qua các vườn nho của xứ vinh hiển cổ xưa theo nghĩa đen và hiện đại theo nghĩa thuộc linh. Đòn đánh thứ ba là trận động đất của luật ngày Chúa nhật sắp đến. Tại đó Y-sác được dâng lên; tại đó các môn đồ của Giăng, biểu tượng của đoàn dân đông vô số được ban cho áo trắng tử đạo, đã nghe và thấy các công việc của ngọn cờ. Các điểm giữa của Sáng-thế Ký, Ma-thi-ơ và Nguyễn Ước Thời Đại xác định việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn người và sự kêu gọi dân Ngoại.

Lời giải thích mà Đấng Christ ban cho Nicôdem là công việc của gió, dù công việc ấy không thấy được.

“Ni-cô-đem vẫn còn bối rối, và Đức Chúa Giê-su dùng gió để minh họa ý nghĩa lời Ngài: ‘Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng của nó, nhưng chẳng biết nó đến từ đâu và đi về đâu: hễ ai sinh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.’”

“Gió được nghe giữa các cành cây, làm xào xạc lá và hoa; tuy vậy, gió là vô hình, và không ai biết nó từ đâu đến hay đi đâu. Công việc của Đức Thánh Linh trên tâm lòng cũng như vậy. Công việc ấy không thể được giải thích hơn là các chuyển động của gió có thể được giải thích. Một người có thể không kể được chính xác thời gian hay nơi chốn, hoặc truy nguyên mọi hoàn cảnh trong tiến trình cải đạo; nhưng điều đó không chứng tỏ người ấy chưa được cải đạo. Bởi một tác động vô hình như gió, Đấng Christ không ngừng hành động trên tâm lòng. Từng chút một, có lẽ người tiếp nhận không ý thức được, những ấn tượng được ghi khắc mà có xu hướng kéo linh hồn đến với Đấng Christ. Những điều này có thể được tiếp nhận qua việc suy gẫm về Ngài, qua việc đọc Kinh Thánh, hoặc qua việc nghe lời từ người giảng đạo sống động. Thành linh, khi Thánh Linh đến với sự kêu gọi trực tiếp hơn, linh hồn vui mừng đầu phục chính mình cho Đức Chúa Jê-sus. Nhiều người gọi điều này là sự cải đạo đột ngột; nhưng đó là kết quả của sự mời gọi lâu dài bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời,—một tiến trình nhẫn nại, kéo dài.”

“Dù chính gió là vô hình, nó vẫn tạo ra những tác động có thể thấy và cảm nhận được. Cũng vậy, công việc của Đức Thánh Linh trên linh hồn sẽ tự bày tỏ trong mọi hành động của người đã cảm nhận quyền năng cứu rỗi của Ngài. Khi Thánh Linh của Đức Chúa Trời chiếm hữu tâm lòng, Ngài biến đổi đời sống. Những tư tưởng tội lỗi bị cất bỏ, những việc ác bị từ bỏ; tình yêu

thương, sự khiêm nhường và bình an thay thế cho cơn giận, sự ganh tị và sự tranh chấp. Niềm vui thay cho nỗi buồn, và diện mạo phản chiếu ánh sáng của thiên đàng. Không ai thấy được bàn tay cất khỏi gánh nặng, hay nhìn thấy ánh sáng giáng xuống từ các cung triều nơi trên cao. Phước lành đến khi bởi đức tin, linh hồn phó mình cho Đức Chúa Trời. Khi ấy, quyền năng mà không mất phạm nào có thể thấy được ấy tạo nên một con người mới theo hình ảnh của Đức Chúa Trời.” *The Desire of Ages*, 172, 173.

Vào ngày 11/9, mưa cuối mùa đã bắt đầu rơi lác đác. Vào ngày 11/9, Hội giáo, được biểu tượng như “gió đông” trong lời tiên tri của Kinh Thánh, đã đến đúng vào lúc công việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn ngàn người bắt đầu. Mưa cuối mùa, là một sứ điệp được biểu tượng như “dầu vàng” chảy xuống từ hai ống vàng của Xa-cha-ri, đã bắt đầu kêu gọi các tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ bảy thuộc Laodicea ăn năn. Ngọn gió của Đức Thánh Linh đã bắt đầu công việc dạy dỗ mọi điều đã được chép, và dùng sứ điệp về những lối cũ của Giê-rê-mi để phán với lòng những người Laodicea mù lòa. Công việc của Đức Thánh Linh, được biểu tượng với Ni-cô-đem, giải thích đầy đủ hơn về “từng bước một,” là “công việc cần phải được thực hiện trong lòng của tất cả những ai muốn thừa hưởng vương quốc thiên đàng.” Tiến trình ấy đã được Đấng Christ ví sánh với công việc của gió, và tiến trình đó diễn ra trong thời kỳ của “gió đông,” đã đến vào ngày 11/9. Ê-sai cũng đề cập đến chính thời kỳ này dưới hình tượng ngọn gió dữ dội.

Theo mức độ, khi nó đâm chồi ra, Ngài sẽ tranh biện với nó; Ngài hãm cơn gió dữ của mình lại trong ngày gió đông. Vậy nên, bởi điều này sự gian ác của Gia-cốp sẽ được tẩy sạch; và đây là toàn bộ kết quả của việc cất bỏ tội lỗi nó: khi nó làm cho mọi hòn đá của bàn thờ như những hòn đá vôi bị đập tan thành mảnh, thì các lùm cây thờ thần tượng và các hình tượng sẽ không còn đứng vững nữa. Ê-sai 27:8, 9.

Tất cả các nhà tiên tri đều hòa hợp với nhau trong những ngày sau rốt, và “ngọn gió dữ dội” của Ê-sai chính là những ngọn gió tranh chiến của Giăng, là những ngọn gió được giữ lại trong thời kỳ đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn người. Ngọn gió dữ dội của Ê-sai là gió đông đã được “ngăn lại” trong lời chứng của Ê-sai, và được giữ lại trong lời chứng của Giăng. Những ngọn gió tranh chiến của Giăng bị giữ lại trong khi dân sự của Đức Chúa Trời được đóng ấn, và gió đông của Ê-sai được xác định là thời kỳ khi “tội lỗi của Gia-cốp” được “tẩy sạch.” Từ Hê-bơ-ơ được dịch là “tẩy sạch” có nghĩa là được chuộc tội. Việc đóng ấn trong Giăng cũng chính là Ê-xê-chi-ên đoạn chín và cũng chính là sự tẩy sạch tội lỗi của Gia-cốp. Thiên sứ đi khắp Giê-ru-sa-lem đặt một dấu trên những người than thở và kêu khóc chính là thiên sứ đi lên từ “phương đông.”

Và sau những việc ấy, tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc đất, giữ bốn luồng gió của đất, để gió không thổi trên đất, cũng không trên biển, cũng không trên bất cứ cây nào. Và tôi thấy một thiên sứ khác từ phương đông đi lên, mang ấn của Đức Chúa Trời hằng sống; người cất tiếng lớn kêu với bốn thiên sứ là những vị đã được ban quyền làm hại đất và biển, rằng: Chớ làm hại đất, biển hay cây cối, cho đến khi chúng ta đã đóng ấn các tội tở của Đức Chúa Trời chúng ta trên trán họ. Khải Huyền 7:1-3.

Thiên sứ ấy là Đấng Christ, và Ngài đã thăng thiên vào cuối bốn mươi ngày dạy dỗ các môn đồ mặt đối mặt trong mùa lễ Ngũ Tuần; và Ngài thăng thiên vào lễ kèn trong Lê-vi Ký hai mươi ba vào cuối ba mươi ngày dạy dỗ mặt đối mặt với các thầy tế lễ, là những người được tượng trưng bởi con

số ba mươi.

Năm 2026 là cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ, và các cuộc bầu cử ấy đã được xác nhận là những cột mốc tiên tri. Nếu đảng Dân chủ không đánh cắp cuộc bầu cử năm 2020 thì Trump đã không ứng nghiệm câu đố của La Mã. Câu đố của La Mã là: nó là vua thứ tám, và thuộc về bảy vua. Câu đố ấy xác định Trump là đại diện của hình tượng con thú, là thể lực luôn xuất hiện như vị thứ tám, nhưng vẫn thuộc về bảy. Trong Đa-ni-ên 7, ba sừng trong mười sừng của La Mã ngoại giáo cần phải bị nhổ đi để chiếc sừng nhỏ trở lên. Tại đó, La Mã giáo hoàng xuất hiện như sừng thứ tám giữa bảy sừng khác, nhưng lại phát sinh từ La Mã ngoại giáo, vì nó phải thuộc về bảy. Trong Đa-ni-ên 8, đế quốc Mê-đi Phe-rơ-sơ được tượng trưng bởi hai sừng; tiếp đó, Hy Lạp là một sừng duy nhất, khi bị gãy thì sinh ra bốn sừng; như vậy, trước khi La Mã xuất hiện đã có bảy sừng, và chiếc sừng nhỏ của La Mã là sừng thứ tám. Có những nhân chứng khác nữa cho thấy rằng La Mã luôn xuất hiện như vị thứ tám và thuộc về bảy, nhưng điểm quy chiếu chính của câu đố là Khải Huyền chương mười bảy.

Và đây là sự hiểu biết có sự khôn ngoan. Bảy đầu là bảy núi, trên đó người đàn bà ngồi. Và có bảy vua: năm đã ngã, một hiện đang có, còn vua kia chưa đến; và khi người đến, người chỉ phải tiếp tục trong một thời gian ngắn. Còn con thú đã có, và hiện không có, thì chính nó là vua thứ tám, và thuộc về bảy vua, và đi vào sự hư mất. Khải Huyền 17:9-11.

Cuộc bầu cử bị đánh cắp năm 2020 đã xác định một cuộc bầu cử như một cột mốc tiên tri. Chúng nhân thứ hai cho sự kiện này là nơi Tổng thống Carter. Reagan là người đầu tiên trong hàng các tổng thống dẫn đến Trump trở thành vị thứ tám vốn thuộc về bảy, khi ông tạo nên một hình tượng của La Mã. Reagan là người đầu tiên trong chuỗi tám tổng thống kể từ thời kỳ cuối cùng vào năm 1989. Năm 1989 đã được ứng nghiệm trong Đa-ni-ên 11, các câu 1 đến 4, và nêu ra lời chứng về vị tổng thống giàu có nhất. Reagan được tiên nhiệm bởi vị Tổng thống tệ hại nhất trong lịch sử cho đến thời điểm ấy. Carter rời nhiệm sở với một cuộc khủng hoảng của Hội giáo chưa được giải quyết. Bốn mươi bảy năm sau, Trump hiện đang giải quyết vấn đề mà đảng viên Dân chủ Carter đã để lại cho Reagan. Bởi vì Reagan, người đầu tiên và alpha, là một đảng viên Cộng hòa, làm hình bóng cho một đảng viên Cộng hòa ở thời kỳ kết thúc và omega, nên Trump cũng cần phải thừa hưởng một cuộc khủng hoảng của Hội giáo do vị tổng thống đảng Dân chủ trước đó tạo ra, người mà theo sự tất yếu của lời tiên tri phải là vị tổng thống tệ hại nhất trong lịch sử cho đến thời điểm ấy. Dĩ nhiên, Obama đã ứng nghiệm mọi đặc điểm tiên tri ấy, và Biden cũng vậy. Để Reagan làm hình bóng cho người cuối cùng, ông cũng phải làm hình bóng không chỉ cho vị thứ tám mà còn cho vị thứ sáu. Khi làm như vậy, Sư tử của chi phái Giu-đa đã phải kiểm soát các cuộc bầu cử để bảo đảm một tiến trình các nhiệm kỳ tổng thống thất bại đi trước Trump trong cả hai trường hợp. Các cuộc bầu cử là một cột mốc tiên tri, và năm 2026 là cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ của vị tổng thống là vị thứ tám vốn thuộc về bảy.

Dòng hai trăm năm mươi năm của Hoa Kỳ bắt đầu vào năm 1776 và đạt đến đỉnh điểm vào năm 2026. Dòng hai trăm năm mươi năm của năm 457 TCN đạt đến đỉnh điểm vào năm 207 TCN, giữa câu mười một và câu mười lăm, tức các trận chiến tại Raphia và Panium. Về phương diện tiên tri, Raphia tương ứng với giao ước cắt bì trong Sáng thế ký mười bảy, và Panium tương ứng với giao ước về một trăm bốn mươi bốn nghìn người trong Ma-thi-ơ mười sáu. Năm 2026 tương ứng với

năm 207 TCN, giữa câu mười một và câu mười lăm—giữa Raphia và Panium, cũng là giữa giao ước thứ nhất của Đức Chúa Trời với một dân được chọn và giao ước cuối cùng của Đức Chúa Trời với một dân được chọn.

Hai mươi lăm mươi năm kết thúc tại điểm giữa của năm 207 TCN và năm 2026 tương ứng với đường hai trăm năm mươi năm của sự bắt bớ, đã khởi sự khi thành Rô-ma bị thiêu cháy vào năm 64. Bắt đầu từ đó, bảy năm cảnh cáo về sự hủy diệt sắp đến đã được một người kỳ lạ công bố cho dân cư Giê-ru-sa-lem. Khi năm bảy mươi đến và Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt, hội thánh của Đức Chúa Trời bị tản lạc và họ truyền bá phúc âm ra khắp toàn thế giới. Đồng thời với việc hội thánh Ê-phê-sô đang rao giảng sứ điệp Lễ Ngũ Tuần về sự phục sinh, sự bắt bớ được tiêu biểu bởi hội thánh Si-mi-ê-nơ bắt đầu, vì hai hội thánh ấy, do sự cần thiết mang tính tiên tri, sẽ chạy song song trong một khoảng thời gian. Phao-lô là một nhà lãnh đạo của hội thánh tiên tri Ê-phê-sô, tuy nhiên ông đã chấp bút về cả hai lịch sử ấy.

Những sự bắt bớ, những hoạn nạn đã xảy đến cho tôi tại An-ti-ốt, tại Y-cô-ni, tại Lít-tơ; tôi đã chịu đựng biết bao sự bắt bớ: nhưng Chúa đã giải cứu tôi khỏi tất cả những điều ấy. Thật vậy, hết thảy những ai muốn sống cách tin kính trong Đức Chúa Jê-sus Christ đều sẽ chịu sự bắt bớ.
2 Ti-mô-thê 3:11, 12.

A.T. Jones xác định giai đoạn hai trăm năm mươi năm bắt đầu vào năm 64 và chấm dứt tại Chiếu chỉ Milan năm 313. Trong những năm ấy, sự bắt bớ chống lại dân sự của Đức Chúa Trời đã được ngoại giáo La Mã tiến hành, nhưng sứ điệp gửi cho hội thánh tại Smyrna đã nêu ra mười ngày, tượng trưng cho cuộc bắt bớ khốc liệt nhất trong giai đoạn đó.

Chớ sợ những điều người sẽ phải chịu: này, ma quỷ sẽ quăng một số người trong các người vào ngục, để các người được thử luyện; và các người sẽ gặp hoạn nạn trong mười ngày: hãy trung tín cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người nào triều thiên sự sống. Khải Huyền 2:10.

Thời kỳ bách hại được đại diện bởi Hoàng đế Diocletian kéo dài mười năm, bắt đầu vào năm 303 và chấm dứt vào năm 313, khi Hoàng đế Constantine Đại đế đang trị vì, như ông cũng sẽ trị vì vào thời đạo luật Chủ nhật đầu tiên năm 321, và khi ông phân chia La Mã thành đông và tây vào năm 330. Năm 313 được đánh dấu về mặt tiên tri bởi cuộc hôn nhân ngoại giao tại Milan, khi Hoàng đế Constantine (người cai trị phương Tây) sắp đặt cuộc hôn nhân của em gái cùng cha khác mẹ của mình, Flavia Julia Constantia, với Licinius, vị hoàng đế đang kiểm soát phần phía đông (hoặc phần sẽ sớm trở thành phía đông) của Đế quốc La Mã. Cuộc hôn nhân ấy đã được kết thúc về mặt biểu tượng khi Constantine phân chia vương quốc thành đông và tây vào năm 330.

Giai đoạn 250 năm của Nero bắt đầu bằng một thời kỳ bảy năm, khởi đầu và kết thúc bằng một cuộc vây hãm, là hình bóng tiêu biểu cho sự cuối cùng của thế giới. Vào cuối giai đoạn ấy có một thời kỳ bách hại rõ rệt kéo dài mười năm. Giai đoạn đó khởi đầu vào thời Ê-phê-sô, rồi bao trùm lịch sử của Si-mi-ê-nơ cho đến hội thánh thỏa hiệp của Constantine, khi hội thánh Bết-găm xuất hiện vào năm 313.

Mười bảy năm từ 313 đến 330 ấy tìm thấy đối ứng của mình trong lịch sử Raphia và Panium, nơi trận chiến năm 217 TCN và trận chiến năm 200 TCN cách nhau mười bảy năm. Tại trận Raphia,

Ptolemy đã chiến thắng, nhưng ông đã qua đời từ lâu trước trận Panium. Tuy nhiên, ông đã trị vì mười bảy năm, từ năm 221 TCN đến năm 204 TCN. Ba tuyến thời gian 250 năm được ràng buộc với nhau bởi ba chuỗi mười bảy năm buộc phải xét rằng năm 313 tương ứng với năm 2026.

Năm 313 là một bước chuyển biệt riêng từ sự bất bớ sang sự thỏa hiệp, vì thế đánh dấu năm 313 như một biểu tượng của một sự thay đổi mang tính tiên tri nào đó, được tiên biểu bởi sự chuyển đổi từ Smyrna sang Pergamos. Bước thứ nhất được tượng trưng bởi một cuộc hôn nhân ngoại giao, cuộc hôn nhân này kết thúc bằng ly dị mười bảy năm sau đó. Bước thứ hai là đạo luật ngày Chủ nhật đầu tiên. Nguồn Cảm Hứng cho chúng ta biết rằng đạo luật ngày Chủ nhật được đi trước bởi một tiến trình tăng dần từng bước, bao gồm các đạo luật ngày Chủ nhật đi trước đạo luật ngày Chủ nhật được định nghĩa là ép buộc bạn giữ ngày Chủ nhật, đồng thời cũng bắt bớ bạn vì giữ ngày Sa-bát ngày thứ bảy của Đức Chúa Trời.

“Nếu người đọc muốn hiểu những thế lực sẽ được sử dụng trong cuộc xung đột sắp diễn ra, người ấy chỉ cần lần theo bản ghi chép về những phương tiện mà La Mã đã sử dụng cho cùng một mục đích trong các thời đại trước. Nếu người ấy muốn biết những người Công giáo La Mã và Tin Lành hiệp lại sẽ đối xử với những kẻ khước từ các tín điều của họ như thế nào, hãy để người ấy nhìn xem tinh thần mà La Mã đã biểu lộ đối với ngày Sa-bát và những người bảo vệ ngày ấy.

“Các sắc lệnh hoàng gia, các công đồng chung, và những giáo quy của hội thánh được duy trì bởi quyền lực thế tục là những bước đi nhờ đó lễ hội ngoại giáo đạt được địa vị danh dự của nó trong thế giới Cơ Đốc giáo. Biện pháp công khai đầu tiên buộc phải giữ ngày Chủ nhật là đạo luật do Constantine ban hành. (A.D. 321.) Sắc lệnh này buộc dân cư thành thị phải nghỉ ngơi vào ‘ngày đáng tôn kính của mặt trời,’ nhưng cho phép dân cư thôn quê tiếp tục các công việc nông nghiệp của họ. Mặc dù về thực chất là một sắc luật ngoại giáo, nó đã được hoàng đế thi hành sau khi ông trên danh nghĩa chấp nhận Cơ Đốc giáo.” Thiện Ác Đấu Tranh, 573, 574.

Chiếu chỉ Milan năm 313 là “sắc lệnh hoàng gia”, tiếp theo đó là “các công đồng chung và những quy định của hội thánh được quyền lực thế tục hậu thuẫn là các bước đi.” Đó là những bước tiến tuần tự đã dẫn đến đạo luật ngày Chủ nhật đầu tiên vào năm 321. Một trong những bước ấy là “những quy định của hội thánh”, như việc tuân giữ ngày Chủ nhật, “được quyền lực thế tục hậu thuẫn.” Giai đoạn năm 1888 cho thấy một loạt các đạo luật ngày Chủ nhật do Thượng nghị sĩ Blair đệ trình lên Thượng viện nhưng không đi đến đâu, song trong cùng lịch sử ấy, nhiều tiểu bang đã thông qua các đạo luật ngày Chủ nhật do tiểu bang cưỡng hành. Hai nhân chứng này xác định năm 313 là một cột mốc, tại đó “các sắc lệnh hoàng gia”, chẳng hạn như một sắc lệnh hành pháp, sẽ đánh dấu một sự chuyển tiếp trong lịch sử của con thú đất, là kẻ đã được định phần sẽ nói như rồng.

Khi Hoa Kỳ cất tiếng nói như một con rồng, thì nó kết thúc như vương quốc thứ sáu của lời tiên tri trong Kinh Thánh; và điều đó xảy ra bằng cách nó nói giống như chính nó đã nói vào lúc khởi đầu triều đại của mình với tư cách là vương quốc thứ sáu. Năm 1798, Hoa Kỳ đã ban hành các Đạo luật về Ngoại kiều và Chống Nội loạn, là hình bóng của luật ngày Chủ nhật. Các Đạo luật về Ngoại kiều và Chống Nội loạn năm 1798 là bước thứ ba trong ba bước đã khởi đầu vào năm 1776 với Tuyên ngôn Độc lập, tiếp theo là Hiến pháp vào năm 1789. Ba bước ấy tương ứng với các năm

313, 321 và 330.

1776, 1789 và 1798 đều là những hành động được định nghĩa là sự phán nói, vì Thần Cảm cho chúng ta biết rằng “sự phán nói của một quốc gia là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của quốc gia ấy.” 313, 321 và 330 đều là những mốc đường gắn liền với Constantine Đại Đế. Sự kết thúc của Y-so-ra-ên cổ xưa theo nghĩa đen, cả vương quốc miền bắc lẫn miền nam, được tượng trưng như một sự ly dị, và đó chính là điều được biểu hiện bởi năm 330. Một sự ly dị giữa đông và tây trong một cuộc hôn nhân đã bắt đầu mười bảy năm trước đó, tại cuộc hôn nhân của Sắc lệnh Milan. Vào luật ngày Chủ nhật, Hoa Kỳ sẽ làm đầy chén thời kỳ thử nghiệm của mình, và sẽ bị ly dị khỏi Đức Chúa Trời xét theo mục đích tiên tri của mình, như đã được hình bóng bởi miền đất được sửa và mật đối với Y-so-ra-ên cổ xưa. Thần Cảm phán rằng sự bội đạo của quốc gia được tiếp theo bởi sự hủy diệt của quốc gia. Điều đó xảy ra khi Đức Chúa Trời ly dị miền đất vinh hiển như được tiêu biểu bởi năm 330. Từ cuộc hôn nhân năm 313 đến điều đầu tiên trong một loạt các luật ngày Chủ nhật leo thang vào năm 321, cho đến sự ly dị năm 330. Năm 1776 tương ứng với năm 313, và năm 1789 tương ứng với năm 321, còn năm 1798 tương ứng với năm 330.

330 cũng là sự ứng nghiệm của 360 năm kể từ trận Actium vào năm 31 TCN. Actium là chương ngại thứ ba của La Mã, và vì thế tiêu biểu cho luật Chủ nhật, nơi La Mã hiện đại chinh phục chương ngại thứ hai và thứ ba của mình. Tại mốc 330, trận Panium kết hợp với trận Actium. Trận Raphia vào năm 217 TCN tương ứng với cuộc chiến tại Ukraine vào năm 2014; rồi vào năm 2015, Trump phát động chiến dịch tranh cử tổng thống đầu tiên của mình; đến năm 2020, cả hai sừng của con thú từ đất đều bị giết; năm 2023, cả hai đều được phục sinh. Năm 2024, sự thử nghiệm các nền tảng bắt đầu, và vào năm 2025, liên minh tiên tri giữa vị tổng thống thứ tám và người tương ứng của ông bên phía giáo hoàng được đánh dấu bởi các lễ nhậm chức tương ứng của họ.

Chúng ta sẽ tiếp tục những điều này trong bài tiếp theo.